

## BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Quy chế xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển từ ngày  
04/01/2011 đến nay trên địa bàn huyện.**

### I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

Huyện Tuy Phước là huyện đồng bằng nằm cuối nguồn nước của hệ thống sông Kôn và hệ thống sông Hà Thanh, phía đông giáp đầm Thị Nại là vùng rốn lũ, hàng năm bị hậu quả lũ lụt rất nặng nề.

Qua 3 năm triển khai thực hiện Quy chế xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển từ ngày 04/01/2011 đến nay, nhờ sự quan tâm của Trung ương, Tỉnh đã hỗ trợ kinh phí cùng nguồn kinh phí của huyện đã triển khai thực hiện gia cố, kiên cố các tuyến đê sông, đê biển trên địa bàn huyện có tổng chiều dài (16,6 km đê sông, đê biển), tổng kinh phí thực hiện là (116.697 triệu đồng), nhằm chống sạt lở bờ sông, bờ biển và đã hạn chế những thiệt hại về tính mạng và tài sản của nhân dân trong mùa mưa bão, góp phần phát triển kinh tế, xã hội, trong đó bao gồm:

#### 1. Đối với các dự án địa phương huy động vốn:

Đã triển khai thực hiện đầu tư gia cố, kiên cố 13,97 km, trong đó (10,33 km đê sông và 3,64 km đê biển), với tổng kinh phí đầu tư là 103.096 triệu đồng.

#### 2. Đối với các dự án được Thủ tướng Chính phủ đồng ý về chủ trương đầu tư, trong đó:

2.1. Các Dự án đã triển khai thực hiện đầu tư gia cố, kiên cố với chiều dài là: 2,66 km đê sông, tổng kinh phí thực hiện là 30.741 triệu đồng.

2.2. Các Dự án đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt và đang hoàn chỉnh các thủ tục đầu tư gia cố, kiên cố với chiều dài là: 13,13 km, tổng kinh phí đầu tư là 110.448 triệu đồng.

2.3. Dự án đang trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt để đầu tư gia cố, kiên cố với chiều dài là: 1,76 km, tổng kinh phí đầu tư là 14.998 triệu đồng.

(Cụ thể, chi tiết của các dự án có phụ lục đính kèm)

### II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

#### 1. Những mặt được:

Qua 3 năm triển khai thực hiện Quy chế xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển từ ngày 04/01/2011 đến nay trên địa bàn huyện đã góp phần hạn chế những thiệt hại lớn về tính mạng và tài sản của nhân dân trong mùa mưa bão, góp phần phát triển kinh tế, xã hội của địa phương trong vùng.

#### 2. Những tồn tại:

Do địa bàn huyện nằm cuối nguồn nước của hệ thống sông Kôn và hệ thống sông Hà Thanh, hằng năm thường xuyên chịu sự ảnh hưởng của bão, lũ lụt gây ra rất nặng nề nhất là các tuyến đê sông, đê biển bị sạt, vỡ lở nghiêm trọng cần được gia cố kiên cố với tổng chiều dài là 58,1km, do nguồn kinh phí của địa phương còn hạn chế, nên từ năm 2011 đến nay huyện chỉ tập trung ưu tiên đầu tư, gia cố, kiên cố những tuyến đê bức xúc, xung yếu mới đạt được 1/3 trên tổng số km đê sông, đê biển trên địa bàn huyện nhằm để đảm bảo trong công tác PCLB cho nhân dân trong vùng.

### III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Nhằm đảm bảo cho công tác phòng chống lụt bão trong năm 2014 và những năm tiếp theo, UBND huyện Tuy Phước kiến nghị Trung ương, UBND tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí để huyện tiếp tục gia cố kiên cố các tuyến đê sông bị sạt lở nặng có nguy cơ vỡ đứt do ảnh hưởng trong đợt mưa lũ trong năm 2013, bao gồm:

- Đê thượng, hạ lưu đập Hạ Bạc, xã Phước Thắng, chiều dài 520m, ước kinh phí thực hiện là 5.720 triệu đồng.

- Đê sông Gò Chàm (đoạn Soi Chi), xã Phước Hưng, chiều dài 667m, ước kinh phí thực hiện là 6.670 triệu đồng.

- Đê sông Hà Thanh (đoạn Cù Thuộc), xã Phước Thành, chiều dài 1.092m, ước kinh phí thực hiện là 12.200 triệu đồng.

- Đê Cây Vông, sông Hà Thanh, thị trấn Tuy Phước, chiều dài 337m, ước kinh phí thực hiện là 3.203 triệu đồng.

- Đê Nam thượng lưu Cầu Sông Tranh, xã Phước Nghĩa, chiều dài 180m, ước kinh phí thực hiện là 1.980 triệu đồng.

- Đê sông Kôn đoạn Đại Lễ (có tràn phân lũ), xã Phước Hiệp, chiều dài 110m, ước kinh phí thực hiện là 2.078 triệu đồng.

- Đê sông Hà Thanh đoạn thượng lưu cầu Diêu Trì, chiều dài 2.500m, ước kinh phí thực hiện là 28.500 triệu đồng.

**(Tổng kinh phí đề nghị là: 60.351 triệu đồng)**

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Quy chế xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển từ ngày 04/01/2011 đến nay trên địa bàn huyện. UBND huyện Tuy Phước kính báo cáo./. *14/9*

Nơi nhận: *14/9*

- Sở NN&PTNT Bình Định;
- Chi Cục TL ĐĐ& PCLB tỉnh;
- Lưu VT *14/9*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Trần Kỳ Quang*

**PHỤ LỤC**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN XỬ LÝ SẠT LỎ BỜ SÔNG, BỜ BIỂN TỪ NGÀY 04/01/2011 ĐẾN NAY  
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TUY PHƯỚC**

*(Kèm theo Báo cáo số 18 /BC-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2014 của UBND huyện Tuy Phước)*

STT	Tên dự án	Số, ngày Quyết định (*)	Địa điểm	Chiều dài (m)	TMĐT (Triệu đồng)	Kinh phí đã được hỗ trợ (tỷ đồng)			Chiều dài đã hoàn thành (m)	Ghi chú
						Tổng (TW+ĐP)	Trung ương	Địa phương		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
<b>I. Đối với các dự án địa phương huy động vốn</b>				<b>13.970,1</b>	<b>103.096</b>	<b>92.613</b>	<b>66.082</b>	<b>26.531</b>	<b>13.970,1</b>	
1	Đê biển hạ lưu ngăn mặn Ban Dừa	Số: 4010/QĐ-CTUBND Tỉnh ngày 26/12/2013	TT Tuy Phước	850	12.056	9.834	7.800	2.034	850	
2	Đê sông Gò Chàm (Đoạn thượng, hạ lưu đập Hạ Bạc)	Số: 44/QĐ-SKHĐT ngày 16/03/2011	Xã: P. Hòa, P. Hưng và P. Quang	1.570,1	7.482	6.862	6.137	725	1570	
3	<b>Tên dự án:</b> Tài trợ bổ sung Hợp phần 3 - Hỗ trợ tái thiết sau thiên tai. <b>Tiểu Dự án:</b> Gia cố đê sông Kôn - Phước Sơn (phía nam đoạn từ Mỹ Cang - Lộc Thượng)	Số: 319/QĐ-SKHĐT ngày 19/04/2011	Xã Phước Sơn	1.050	4.926	4.926	3.776	1.150	1050	
4	<b>Tên dự án:</b> Tài trợ bổ sung Hợp phần 3 - Hỗ trợ tái thiết sau thiên tai. <b>Tiểu Dự án:</b> Gia cố, sửa chữa đê phía Nam hạ lưu cầu Bà Di	Số: 85/QĐ-SKHĐT ngày 29/04/2011	Xã Phước Lộc	430	5.930	5.231	4.248	983	430	
5	Đê biển hạ lưu đập An thuận	Số: 2969/QĐ-CTUBND Tỉnh ngày 24/12/2013	Xã Phước Nghĩa, Phước Thuận	2.790	16.657	16.030	12.000	4.030	2790	
6	Đê bờ Bắc Mỹ Cang - Lộc Thượng	Số: 148/QĐ-SKHĐT ngày 14/06/2011	Xã Phước Sơn	1.351	6.896	6.600	5.800	800	1351	
7	Đê bờ Bắc hạ lưu đập Thanh Hòa	Số: 150/QĐ-SKHĐT ngày 15/06/2013	Xã Phước Quang	Page 1 850	9.959	9.832	9.032	800	850	

STT	Tên dự án	Số, ngày Quyết định (*)	Địa điểm	Chiều dài (m)	TMDT (Triệu đồng)	Kinh phí đã được hỗ trợ (tỷ đồng)			Chiều dài đã hoàn thành (m)	Ghi chú
						Tổng (TW+ĐP)	Trung ương	Địa phương		
8	Kè chống xói lở đê sông Kôn (đoạn thượng, hạ lưu cầu Tuần Lễ)	Số: 277/QĐ-SKHĐT ngày 28/12/2012	Xã Phước Quang	685,8	9.102	8.050	7.250	800	686	
9	Tiểu dự án: Đê sông Kôn (Đoạn thượng lưu cầu Lộc Thượng)	Số: 474/QĐ-UBND Tỉnh ngày 19/03/2013	Xã Phước Sơn	676,7	5.764	5.239	4.489	750	677	
10	Đê sông Gò Chàm (Đoạn phía nam cầu sắt đến cầu Ông Quế)	Số: 39/QĐ-SKHĐT ngày 07/03/2013	Xã Phước Hưng	825	7.782	5.700	5.550	150	825	
11	Gia cố đê thượng lưu Cây xoài – Phước Lộc	Số: 615/QĐ-UBND Huyện ngày 17/06/2011	Xã Phước Lộc	312	1.192	999	-	999	312	
12	Gia cố đê sông Gò Chàm (Đoạn vườn hộ thôn Biểu Chánh – Phước Hưng)	Số: 614/QĐ-UBND Huyện ngày 17/06/2011	Xã Phước Hưng	268	1.078	942	-	942	268	
13	Đê bờ Bắc hạ lưu Đập Cát – Thôn Bình Lâm	Số: 595/QĐ-UBND Huyện ngày 10/04/2012	Xã Phước Hòa	222,5	1.238	1.208	-	1.208	222,5	
14	Đê bờ Bắc Cầu Làng - Phước Nghĩa	Số: 597/QĐ-UBND Huyện ngày 10/04/2012	Xã Phước Nghĩa	179,9	1.465	1.386	-	1.386	179,9	
15	Đê thượng lưu cống Biểu Chánh, Phước Hưng	Số: 598/QĐ-UBND Huyện ngày 10/04/2012	Xã Phước Hưng	97,4	747	624	-	624	97,4	
16	Đê hạ lưu tràn 3 xã – Thôn Bình Lâm	Số: 596/QĐ-UBND Huyện ngày 10/04/2012	Xã Phước Hòa	334,9	1.296	1.150	-	1.150	334,9	
17	Đê Nam thượng lưu cầu Tuần Lễ - Phước Hiệp	Số: 831/QĐ-UBND Huyện ngày 22/05/2013	Xã Phước Hiệp	268	1.960	1.700	-	1.700	268	
18	Đê Nam hạ lưu đập Cát - Phước Sơn	Số: 977/QĐ-UBND Huyện ngày 05/06/2013	Xã Phước Sơn	Page 24,8	1.687	1.400	-	1.400	234,8	

STT	Tên dự án	Số, ngày Quyết định (*)	Địa điểm	Chiều dài (m)	TMDT (Triệu đồng)	Kinh phí đã được hỗ trợ (tỷ đồng)			Chiều dài đã hoàn thành (m)	Ghi chú
						Tổng (TW+ĐP)	Trung ương	Địa phương		
19	Đê thượng lưu cầu Vạn - Phước Hoà	Số: 764/QĐ-UBND Huyện ngày 10/05/2013	Xã Phước Hòa	165	1.232	1.000	-	1.000	165	
20	Đê Thảm Huyện - Kim Tây - Phước Hoà	Số: 766/QĐ-UBND Huyện ngày 10/05/2013	Xã Phước Hòa	400	1.753	1.450	-	1.450	400	
21	Đê gò Hồng - Diêu Trì (bờ hữu nhánh sông Đục)	Số: 765/QĐ-UBND Huyện ngày 10/05/2013	TT. Diêu Trì	235	1.686	1.450	-	1.450	235	
22	Đê thượng, hạ lưu cầu Làng - Phước Nghĩa	Số: 830/QĐ-UBND Huyện ngày 22/05/2013	Xã Phước Nghĩa	173,8	1.208	1.000	-	1.000	173,8	
<b>II. Đối với các dự án được Thủ tướng Chính phủ đồng ý về chủ trương đầu tư</b>				<b>17.520,1</b>	<b>156.227</b>	<b>149.570</b>	<b>121.442</b>	<b>28.128</b>	<b>2.669,1</b>	
1	Gia cố, hàn khẩu đê sông Hà Thanh, P.Thành	Số: 518/QĐ-CTUBND Tỉnh ngày 02/03/2012	Xã Phước Thành	1.405,8	14.241	13.431	12.309	1.122	1.405,8	Dự án đã XD hoàn thành
2	Kè chống xói lở đê sông Hà Thanh (đoạn Phước Thành - Phong Thạnh GĐ1)	Số: 37/QĐ-SKHĐT ngày 01/03/2013	TT Diêu Trì	640,32	7.000	4.450	4.200	250	640,3	Dự án đã XD hoàn thành
3	Đê biển hạ lưu đập Nha Phu (giai đoạn 1)	Số: 97/QĐ-SKHĐT ngày 16/04/2013	Xã Phước Hòa	623	9.500	6.203	6.003	200	623,0	Dự án đã triển khai XD đạt 80% KL
4	Đê biển hạ lưu đập ngăn mặn Bạc Dừa (Phía Bắc hạ lưu cầu TRường Úc)	Số: 305/QĐ-SKHĐT ngày 30/10/2013	TT Tuy Phước	1.027	9.354	9.354	7.677	1.677		Dự án đang hoàn chính các thủ tục để đầu tư XD
5	Gia cố đê sông Hà Thanh (đoạn hạ lưu cầu Diêu Trì đến thượng lưu đập Cây Dừa)	Số: 3172/QĐ-SKHĐT ngày 30/10/2013	TT Diêu Trì	2.053	14.998	14.998	12.277	2.721		Dự án đang hoàn chính các thủ tục để đầu tư XD

STT	Tên dự án	Số, ngày Quyết định (*)	Địa điểm	Chiều dài (m)	TMĐT (Triệu đồng)	Kinh phí đã được hỗ trợ (tỷ đồng)			Chiều dài đã hoàn thành (m)	Ghi chú
						Tổng (TW+ĐP)	Trung ương	Địa phương		
6	Kè chống sồi lở Đê hạ lưu cầu Vạn	Số: 3211/QĐ-UBND Tỉnh ngày 30/10/2013	Xã Phước Hòa	1.771	14.998	14.998	11.942	3.056		Dự án đang hoàn chỉnh các thủ tục để đầu tư XD
7	Gia cố đê sông Kôn (Đoạn bờ Bắc Lộc Thượng)	Số: 3214/QĐ-UBND Tỉnh ngày 30/10/2013	Xã Phước Sơn	2.168	12.918	12.918	10.056	2.862		Dự án đang hoàn chỉnh các thủ tục để đầu tư XD
8	Đê biển bờ Nam hạ lưu đập Nha Phu	Số: 3216/QĐ-UBND Tỉnh ngày 30/10/2013	Xã Phước Hòa	2.741	12.741	12.741	8.949	3.792		Dự án đang hoàn chỉnh các thủ tục để đầu tư XD
9	Đê biển hạ lưu đập Nha Phu (giai đoạn 2)	Số: 2942/QĐ-SKHĐT ngày 11/10/2013	Xã Phước Hòa	875	13.979	13.979	10.588	3.391		Dự án đang hoàn chỉnh các thủ tục để đầu tư XD
10	Đê sông Tân An - Đoạn Phước Quang, Phước Hiệp	Số: 3215/QĐ-UBND Tỉnh ngày 30/10/2013	Xã Phước Quang - Phước Hiệp	2.500	31.500	31.500	25.247	6.253		Dự án kế hoạch đầu tư XD trong năm 2015-2016
11	Gia cố đê sông Kôn đoạn hạ lưu tràn 03 xã (Phước Quang, Phước Hòa, Phước Thắng)		P. Quang-P. Hòa -P. Thắng	1.716	14.998	14.998	12.194	2.804		Đang trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt
<b>Tổng cộng</b>				<b>31.490,2</b>	<b>259.323</b>	<b>242.183</b>	<b>187.524</b>	<b>54.659</b>	<b>16.639,2</b>	